

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HSST

Ngày 17- 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ H

Những người tiến hành tố tụng

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lan Hương

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Thị Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố H.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thu Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố H xét xử sơ thẩm, công khai, theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 15/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 313/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T , tên gọi khác: Không, sinh ngày 23/8/1970; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Vĩnh P; nơi cư trú: Thôn Xuân , thị trấn Trường S, huyện An L, thành phố Hả. Quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo: Không; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Đức Th (đã chết), con bà Nguyễn Thị Th (đã chết); gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; bị cáo có vợ là Nguyễn Kiều Th, sinh năm 1975, có 01 con sinh năm 1997. Tiền án, tiền sự, nhân thân: Ngày 11/3/2010 Nguyễn Ngọc T bị Tòa án nhân dân quận K, thành phố H xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/12/2009, nộp phạt số tiền 5.000.000 đồng, nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm (Bản án số 19/2010/HSST ngày 11/3/2010, Tòa án nhân dân quận K, thành phố H); ngày 30/12/2015 đã thi hành án xong tiền án phí và tiền nộp phạt). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/3/2021, đến ngày 09/3/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố H (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Phạm Thị Th; (Vắng mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Nguyễn Duy Th, Vũ Văn Đ; (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 03/3/2021, Nguyễn Ngọc T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16F7 - 1328 đi trên đường Phan Đăng L, quận K theo hướng từ ngã 5 Ki về ngã tư Cống Đ. Khi đi đến trước cổng trường trung học cơ sở Lương Khánh Th, T thấy bên kia đường có đông người đang mua bán nông sản, T điều khiển xe sang bên làn đường bên kia để xem thì thấy chị Phạm Thị Th (sinh năm 1971, nơi cư trú: Số 9B/36 Trần B, tổ Trần Ph, phường Văn Đ, quận K, thành phố H) đi đến. Chị Th dựng xe mô tô biển kiểm soát 16S5 - 1359 ở lòng đường sát vỉa hè để vào mua rau quả, trên võng xe của chị Th có để một chiếc túi xách bằng vải màu đen. T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên điều khiển xe lại gần chiếc xe của chị Th, quan sát thấy chị Th không chú ý, T dùng tay phải lấy chiếc túi xách trên để vào võng xe của mình rồi tăng ga bỏ chạy được khoảng 1 mét thì bị những người bán hàng là các anh Vũ Duy Th (sinh năm 1987) và anh Vũ Văn Đ (sinh năm 1986), cùng cư trú tại thôn Bắc Ph, xã Kiến Th, huyện Tiên, thành phố H phát hiện, bắt giữ. Sau đó, T được đưa về trụ sở Công an phường Ng lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Cơ quan Công an đã thu giữ của Tuấn 01 chiếc túi xách bằng vải màu đen, bên trong có 01 máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu DELL, 01 dây sạc, 01 chuột máy tính (do T vừa trộm cắp của chị Thìn), ngoài ra còn thu giữ của T 01 xe mô tô biển kiểm soát 6F7 – 1328.

Kết luận định giá tài sản số 08/KL - ĐG ngày 03/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận K kết luận: 01 chiếc máy tính xách tay đã qua sử dụng nhãn hiệu DELL (kèm theo 01 dây sạc, chuột, túi xách máy tính) tại thời điểm ngày 03/3/2021 có giá trị 11.000.000 đồng (*Mười một triệu đồng*).

Ngày 08/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận K ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSKA ngày 05/5/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Ph truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố H vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn và đề nghị Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt Nguyễn Ngọc T từ 18 đến 24 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Nguyễn Ngọc T không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Ngọc T. Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc túi xách bằng vải màu đen, 01 máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu DELL, 01 dây sạc, 01 chuột máy tính: Cơ

quan CSĐT Công an quận K đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Phạm Thị Th. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16F7 – 1328 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã ra Quyết định tách chiếc xe mô tô trên để tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau. Nguyễn Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Bị cáo đồng ý với quan điểm luận tội của Viện Kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là trái pháp luật, bị cáo xin Chủ tọa phiên tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận K thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận K thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với bị hại và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt; bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, người làm chứng vắng mặt không có lý do. Xét thấy quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai của bị hại, tại đơn xin xét xử vắng mặt bị hại vẫn giữ nguyên quan điểm như trong giai đoạn điều tra, không yêu cầu bị cáo bồi thường; người làm chứng đã có lời khai tại cơ quan điều tra, nên việc vắng mặt của bị hại, người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa vẫn tiến hành xét xử, chủ tọa phiên tòa đã công bố lời khai của bị hại và người làm chứng vắng mặt.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa, Nguyễn Ngọc T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, Biên bản phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Tại khu vực trước cổng trường Trung học sơ sở Lương Khánh Th, phường Ngọc S, quận K, thành phố Hải Ph, Nguyễn Ngọc T đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc túi xách bên trong có 01 máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu DELL, 01 dây sạc máy tính, 01 chuột máy tính của chị Phạm Thị Th, tổng tài sản trị giá 11.000.000 đồng; hành vi

của Nguyễn Ngọc T đã vi phạm Điều 173 Bộ luật Hình sự, phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Trị giá tài sản Nguyễn Ngọc T chiếm đoạt là 11.000.000 đồng, Nguyễn Ngọc T đã vi phạm khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, điều luật quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...”. Như vậy Viện Kiểm sát nhân dân quận K đã truy tố Nguyễn Ngọc T ra trước Toà án nhân dân quận K để xét xử về tội danh theo điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo mang tính nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, một trong những quyền được pháp luật bảo vệ, mặt khác còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân vì vậy pháp luật yêu cầu phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[5] Nguyễn Ngọc Tu không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nguyễn Ngọc T có một tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, mặc dù đã được xóa án tích nhưng đây cũng thể hiện Nguyễn Ngọc T có nhân thân xấu

[6] Nguyễn Ngọc T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của Nguyễn Ngọc T tại phiên tòa cho thấy Nguyễn Ngọc T không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Ngọc T.

- Về vật chứng:

[8] Vật chứng của vụ án gồm: 01 chiếc túi xách bằng vải màu đen, 01 máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu DELL, 01 dây sạc, 01 chuột máy tính, 01 xe mô tô biển kiểm soát 6F7 – 1328.

[9] Đối với 01 chiếc túi xách bằng vải màu đen, 01 máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu DELL, 01 dây sạc, 01 chuột máy tính: Cơ quan CSĐT Công an quận K đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Phạm Thị Th.

[10] Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16F7 – 1328: Tuần khai mua của một người đàn ông hiện nay T không nhớ được họ tên, địa chỉ, với giá 3.500.000 đồng, khi mua bán không có giấy tờ gì. Qua giám định số khung, số máy chiếc xe trên không có dấu hiệu tẩy xóa, xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Xác minh chủ đăng ký xe là bà Bùi Thị D (sinh năm 1953, nơi cư trú số 46/49

đường Trần Phú, phường Cầu Đ, quận Ngô Q, thành phố H), bà D khai vào khoảng năm 2015 bà D đã bán chiếc xe trên cho một người nam thanh niên (không rõ tên tuổi, địa chỉ). Bà D không có yêu cầu gì đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16F7 - 1328. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K ra Quyết định tách chiếc xe mô tô trên để tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

- Về tránh nhiệm dân sự:

[11] Chị Phạm Thị Th không yêu cầu bị cáo Nguyễn Ngọc T phải bồi thường thiệt hại. Do vậy phần dân sự trong vụ án không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[12] Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Ngọc T 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù được tính từ tạm giữ 03/3/2021.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Nguyễn Ngọc T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại Phạm Thị Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND TP H;
- VKSND TP H;
- VKSND quận K;
- Công an quận K;
- Thi hành án quận K; Sở tư pháp;
- Chi cục THADS quận K;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, HS vụ án.

Nguyễn Thị Lan Hương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Hóa

Vũ Văn Lầy

Nguyễn Thị Lan Hương